

Số: 376/QĐ-THPTCBQ

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai biên bản nghiệm thu kinh phí đặt hàng cung cấp dịch vụ giáo dục sử dụng ngân sách nhà nước của Thành phố năm học 2025-2026 của trường THPT Cao Bá Quát-Quốc Oai

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT CAO BÁ QUÁT-QUỐC OAI

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Căn cứ biên bản nghiệm thu kinh phí đặt hàng ngày 04 tháng 9 năm 2026 về việc cung cấp dịch vụ giáo dục sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước của Thành phố năm học 2025-2026 của trường THPT Cao Bá Quát-Quốc Oai

Theo đề nghị của kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai biên bản nghiệm thu kinh phí đặt hàng cung cấp dịch vụ giáo dục sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước của Thành phố năm học 2025-2026. (theo biểu đính kèm)

Điều 2: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các bộ phận có liên quan thuộc Trường Trung học phổ thông Cao Bá Quát-Quốc Oai căn cứ quyết định thi hành./. *Ư*

Nơi nhận:

- SGDDT;
- CBVC;
- Lưu: VT, KT, HƯ



Nguyễn Văn Dũng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU KINH PHÍ ĐẶT HÀNG
Về việc cung cấp dịch vụ giáo dục sử dụng kinh phí ngân sách
nhà nước của Thành phố năm học 2025-2026
Trường Trung học phổ thông Cao Bá Quát-Quốc Oai

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 347/2025/NĐ-CP ngày 29/12/2025 của Chính phủ quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Kho bạc Nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực giáo dục đào tạo của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND Thành phố phê duyệt giá dịch vụ để thực hiện thí điểm đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông sử dụng ngân sách nhà nước của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 85/2026/NQ-HĐND ngày 15/7/2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố phê duyệt giá dịch vụ giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông sử dụng ngân sách nhà nước của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 của UBND thành phố Hà Nội ban hành Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung

cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của thành phố Hà Nội đã được sửa đổi bởi Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND ngày 09/9/2025 và Quyết định số 23/2026/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của UBND thành phố Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 4208/UBND-KGVX ngày 15/8/2026 của UBND Thành phố về việc thực hiện Nghị quyết số 85/2026/NQ-HĐND ngày 15/7/2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 2128/QĐ-SGDĐT ngày 29/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước của Thành phố năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 3221/QĐ-SGDĐT ngày 18/12/2025 về việc điều chỉnh nguồn kinh phí đặt hàng cung cấp dịch vụ giáo dục sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước của Thành phố năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 3126/QĐ-SGDĐT ngày 28/8/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc điều chỉnh giá đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước của Thành phố năm học 2025-2026;

Hôm nay, ngày 09 tháng 9 năm 2026, chúng tôi gồm có:

- Đại diện Sở Giáo dục và Đào tạo (cơ quan, tổ chức đặt hàng):

+ Ông Nguyễn Văn Hiền, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

+ Bà Hồ Thu Thủy, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.

+ Ông Hà Xuân Nhâm, Trưởng phòng Giáo dục trung học.

+ Ông Trần Duy Hà, Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.

+ Ông Nguyễn Văn Cao, Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.

+ Ông Nguyễn Đắc Toàn, Chuyên viên phòng Kế hoạch - Tài chính.

+ Ông Nguyễn Quang Hải, Chuyên viên phòng Kế hoạch - Tài chính.

- Đại diện cơ sở giáo dục công lập trực thuộc nhận đặt hàng - Trường THPT Cao Bá Quát-Quốc Oai:

+ Ông (Bà) Nguyễn Văn Dũng, chức vụ Hiệu trưởng;

+ Ông (Bà) Đào Thị Hải Yến, chức vụ Kế toán.

Hai bên thống nhất nghiệm thu kinh phí đặt hàng cung cấp dịch vụ giáo dục sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước như sau:

1. Số lượng, khối lượng dịch vụ sự nghiệp công

a) Theo quyết định đặt hàng:

- Số lớp: 38.

- Số học sinh: 1.726.

b) Theo thực tế thực hiện:

- Số lớp: 38.

- Số học sinh: 1.725.

(Số liệu chi tiết theo biểu số 01-HD kèm theo)

2. Chất lượng dịch vụ sự nghiệp công: Thực hiện giảng dạy đúng, đủ chương trình giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Giá đặt hàng theo quyết định điều chỉnh giá đặt hàng:

Bảng số: 21.341.990.000 đồng (Bảng chữ: Hai mươi một tỷ, ba trăm bốn mươi một triệu, chín trăm chín mươi nghìn đồng)

4. Quyết toán kinh phí kinh phí đặt hàng

Bảng số: 21.329.625.000 đồng (Bảng chữ: Hai mươi một tỷ, ba trăm hai mươi chín triệu, sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng)

Trong đó: Nguồn ngân sách cấp đặt hàng 19.855.510.000 đồng.

(Số liệu chi tiết theo biểu số 02-HD kèm theo)

* Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo:

Đề nghị cơ sở giáo dục tổng hợp chung kinh phí đặt hàng trong quyết toán ngân sách năm 2025 và 2026, chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của thông tin số liệu cung cấp cho Sở Giáo dục và Đào tạo về số liệu quyết toán đặt hàng.

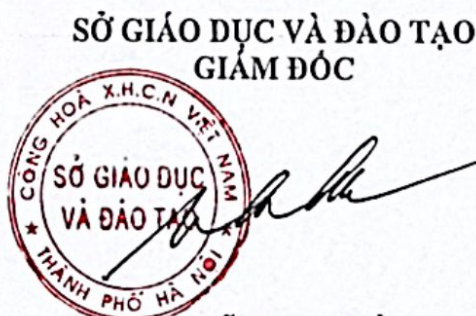
* Ý kiến của đơn vị sự nghiệp công lập nhận đặt hàng:

Thông nhất với nội dung ý kiến của cơ quan tổ chức đặt hàng.

Biên bản nghiệm thu này được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản và có giá trị pháp lý như nhau. *[Chữ ký]*



HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Văn Dũng



Nguyễn Văn Hiền

SỐ LỚP, HỌC SINH NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo Biên bản nghiệm thu quyết toán đặt hàng năm học 2025-2026
ngày 04/9/2026 đối với Trường THPT Cao Bá Quát-Quốc Oai)

Số TT	Cấp học/lớp	Số lớp	Số học sinh	Số học sinh bình quân/lớp
	Cấp THPT	38	1,725	45
1	Lớp 10	13	577	
2	Lớp 11	13	603	
3	Lớp 12	12	545	

Người lập



Đào Thị Hải Yến

Ghi chú:

- Các cơ sở giáo dục có lớp chuyên: Ở mỗi khối lớp chia ra hệ chuyên, hệ không chuyên, hệ song bằng.
- Cơ sở giáo dục liên cấp: Chia ra các cấp, mỗi cấp chia ra các khối lớp.

Ngày 4 tháng 9 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Văn Dũng

Đơn vị: Trường THPT Cao Bá Quát-Quốc Oai

Biểu số 02-HĐ

SỐ LIỆU QUYẾT TOÁN ĐẠT HÀNG NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo Biên bản nghiệm thu quyết toán đạt hàng năm học 2025-2026 ngày 07/9/2026 đối với Trường THPT Cao Bá Quát-Quốc Oai)

STT	Cấp học/học sinh (trẻ em)	Mức thu học phí (nghìn đồng/học sinh/tháng)	Số lớp	Số học sinh (trẻ em)	Số học sinh (trẻ em) bình quân/lớp	Giá dịch vụ (nghìn đồng/học sinh (trẻ em)/năm học)	Hệ số điều chỉnh giá theo quy mô lớp/cơ sở giáo dục	Hệ số điều chỉnh giá theo học sinh (trẻ em) bình quân/lớp	Giá dịch vụ đạt hàng (nghìn đồng/học sinh (trẻ em)/năm học)	Giá đạt hàng (nghìn đồng/năm học)	Quyết toán kinh phí đạt hàng 4 tháng năm 2025 (nghìn đồng)			Quyết toán kinh phí đạt hàng 8 tháng năm 2026 (nghìn đồng)			Nguồn ngân sách nhà nước đạt hàng 4 tháng năm 2025 (nghìn đồng)			Nguồn ngân sách nhà nước đạt hàng 8 tháng năm 2026 (nghìn đồng)			Chênh lệch nguồn ngân sách nhà nước đạt hàng giữa số quyết toán so với số đã cấp (thừa + thiếu -) (nghìn đồng)			
											Tổng số	Chi ra		Tổng số	Chi ra		Số đơn vị được sử dụng	Số đã giám trú tính toán năm 2025	Cộng	Số đơn vị được sử dụng	Số đã giám trú tính toán đầu năm 2026	Số tiền Lũy thừa năm 2026		Cộng		
												Nguồn cấp bù tiền miễn học phí năm 2025	Nguồn cải cách tiền lương của đơn vị		Nguồn ngân sách nhà nước	Nguồn cấp bù tiền miễn học phí năm 2026									Nguồn cải cách tiền lương của đơn vị	Nguồn ngân sách nhà nước
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8=5x6x7	9=3x8	10	11	12	13	14=9-10	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
1	Học sinh Trung học phổ thông	95	38	1,725	45	12,747	1,00	0,97	12,365	21,329,625	6,514,326	654,360		5,859,966	14,815,299	819,755		13,995,544	5,705,578	168,000	5,873,578	12,164,243	299,650	36,681	12,500,574	1,481,358

Số học sinh (trẻ em) gọi chung là học sinh, Nhóm trẻ, lớp mẫu giáo gọi chung là lớp.

Người lập



Đào Thị Hải Yến



Ghi chú: Không áp dụng đối với cơ sở giáo dục đặc thù hoặc cơ quỹ lương cao.
Cột 11, cột 13, cột 18, cột 19 theo số liệu tại biên bản nghiệm thu đạt 1



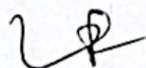
Đơn vị: Trường THPT Cao Bá Quát-Quốc Oai

GIẢI TRÌNH SỐ LỚP, HỌC SINH THỰC TẾ NĂM HỌC 2025-2026

Số TT	Cấp học/lớp	Số lớp	Số học sinh bình quân	Số học sinh bình quân/lớp	Mức cấp bù tiền miễn học phí (nghìn đồng/học sinh/tháng)	Kinh phí cấp bù miễn học phí (nghìn đồng)	Ghi chú số học sinh chuyển đi/đến các tháng
	Cấp THPT	38	1,725	45	95	1,474,115	
1	Lớp 10	13	577				
2	Lớp 11	13	603				
3	Lớp 12	12	545				
	Tháng 9/2025	38	1,722		95	163,590	
1	Lớp 10	13	573				Giảm 02 học sinh nghỉ học từ đầu tháng 9
2	Lớp 11	13	604				Giảm 02 (01 học sinh bảo lưu đi du học; 01 học sinh nghỉ học
3	Lớp 12	12	545				
	Tháng 10/2025	38	1,722		95	163,590	
1	Lớp 10	13	573				
2	Lớp 11	13	604				
3	Lớp 12	12	545				
	Tháng 11/2025	38	1,722		95	163,590	
1	Lớp 10	13	573				
2	Lớp 11	13	604				
3	Lớp 12	12	545				
	Tháng 12/2025	38	1,722		95	163,590	
1	Lớp 10	13	573				
2	Lớp 11	13	604				
3	Lớp 12	12	545				
	Tháng 01/2026	38	1,721		95	163,495	
1	Lớp 10	13	573				
2	Lớp 11	13	603				HS Nguyễn Tiến Xuân Trường thôi học ngày 10/01/2026
3	Lớp 12	12	545				
	Tháng 02/2026	38	1,728		95	164,160	
1	Lớp 10	13	581				11HS chuyển đến 03HS chuyển đi
2	Lớp 11	13	602				01 HS Nguyễn Thanh Huyền thôi học
3	Lớp 12	12	545				

	Tháng 3/2026	38	1,727		95	164,065	
1	Lớp 10	13	581				
2	Lớp 11	13	601				HS Tạ Ngọc Anh thôi học
3	Lớp 12	12	545				
	Tháng 4/2026	38	1,727		95	164,065	
1	Lớp 10	13	581				
2	Lớp 11	13	601				
3	Lớp 12	12	545				
	Tháng 5/2026	38	1,726		95	163,970	
1	Lớp 10	13	581				
2	Lớp 11	13	601				
3	Lớp 12	12	544				HS Nguyễn Việt Anh thôi học

Người lập



Đào Thị Hải Yến

Ngày 4 tháng 9 năm 2026
 Thủ trưởng đơn vị
 TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
 CAO BẮC QUÁT
 QUỐC DAI
 Nguyễn Văn Dũng

Ghi chú:

- Các cơ sở giáo dục có lớp chuyên: Ở mỗi khối lớp chia ra hệ chuyên, hệ không chuyên, hệ song bằng.
- Đối trường liên cấp: Bổ sung thêm các cấp học.

f

Đơn vị: Trường THPT Cao Bá Quát-Quốc Oai

BẢNG THỐNG KÊ CHI TIẾT SỐ HỌC SINH NĂM HỌC 2025-2026
(THEO SỐ THEO DỘI VÀ ĐÁNH GIÁ HỌC SINH)

STT	Tên lớp	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3	Tháng 4	Tháng 5
	Tổng số	1722	1722	1722	1722	1721	1728	1727	1727	1726
	Khối 10	573	573	573	573	573	581	581	581	581
1	10A1	44	44	44	44	44	46	46	46	46
2	10A2	45	45	45	45	45	48	48	48	48
3	10A3	47	47	47	47	47	48	48	48	48
4	10A4	45	45	45	45	45	48	48	48	48
5	10A5	43	43	43	43	43	43	43	43	43
6	10A6	46	46	46	46	46	46	46	46	46
7	10D1	41	41	41	41	41	41	41	41	41
8	10D2	46	46	46	46	46	46	46	46	46
9	10D3	43	43	43	43	43	45	43	43	43
10	10D4	44	44	44	44	44	44	44	44	44
11	10D5	45	45	45	45	45	45	45	45	45
12	10D6	41	41	41	41	41	40	40	40	40
13	10D7	43	43	43	43	43	43	43	43	43
	Khối 11	604	604	604	604	603	602	601	601	601
1	11A1	45	45	45	45	45	45	45	45	45
2	11A2	47	47	47	47	47	47	47	47	47
3	11A3	47	47	47	47	47	47	46	46	46
4	11A4	47	47	47	47	47	47	47	47	47
5	11A5	48	48	48	48	48	48	48	48	48
6	11A6	43	43	43	43	43	43	43	43	43
7	11D1	46	46	46	46	46	46	46	46	46
8	11D2	47	47	47	47	47	47	47	47	47
9	11D3	47	47	47	47	47	47	47	47	47
10	11D4	47	47	47	47	47	47	47	47	47
11	11D5	48	48	48	48	47	47	47	47	47
12	11D6	46	46	46	46	46	46	46	46	46
13	11D7	46	46	46	46	46	45	45	45	45
	Khối 12	545	545	545	545	545	545	545	545	544
1	12A1	46	46	46	46	46	46	46	46	46
2	12A2	48	48	48	48	48	48	48	48	48
3	12A3	46	46	46	46	46	46	46	46	46
4	12A4	47	47	47	47	47	47	47	47	46
5	12A5	42	42	42	42	42	42	42	42	42
6	12D1	48	48	48	48	48	48	48	48	48
7	12D2	48	48	48	48	48	48	48	48	48
8	12D3	44	44	44	44	44	44	44	44	44
9	12D4	47	47	47	47	47	47	47	47	47
10	12D5	43	43	43	43	43	43	43	43	43
11	12D6	44	44	44	44	44	44	44	44	44
12	12D7	42	42	42	42	42	42	42	42	42

Ngày 4 tháng 9 năm 2026

Người lập biểu



Đào Thị Hải Yến